

Bản án số: 61/2022/HS-ST
Ngày 12/9/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G, TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Minh Nguyệt;

Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Lịch - Giáo viên nghỉ hưu

Ông Vũ Quốc Tập - Giáo viên nghỉ hưu

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Cường – Thẩm tra viên Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G: Bà Vũ Thị Huyền – Kiểm sát viên.

Ngày 12/9/2022, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện G xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 66/HSST ngày 30/8/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/QĐXXHS-ST ngày 31/8/2022 đối với bị cáo:

Phạm Văn H, sinh ngày 01/6/2006; hộ khẩu thường trú: Thôn T, xã L, huyện G, tỉnh Bắc Ninh; học phổ thông: 03/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Phạm Văn H1, sinh năm 1968 và bà Phan Thị Th, đã chết; gia đình có 03 anh em, bị cáo là thứ 3; vợ con chưa có; không tiền án, tiền sự.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/6/2022 đến 16/6/2022. Hiện đang được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện của bị cáo: Anh Phạm Văn Trung H2, sinh năm 2003; Địa chỉ: Thôn T, xã L, huyện G, tỉnh Bắc Ninh (là anh trai bị cáo). Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Văn H3 – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước – Sở Tư pháp tỉnh Bắc Ninh. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 06/6/2022, tại đường tỉnh lộ 282 thuộc địa phận thôn V, xã C, huyện G, tỉnh Bắc Ninh, tổ công tác công an xã C, huyện G, tỉnh Bắc Ninh phát hiện bắt quả tang bị cáo Phạm Văn H đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,5856 gam ma túy, loại ma túy Methamphetamine trên người với mục đích sử dụng cho bản thân.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 06/6/2022, bị cáo đang ngồi uống bia với người thanh niên tên HI ở ngã tư vòng xuyên thuộc địa phận xã Vạn Ninh thì HI rủ bị cáo đi mua ma túy cùng sử dụng. Bị cáo đồng ý. Sau đó HI chở bị cáo bằng xe mô tô của HI đi đến địa phận

xã NT, huyện G thì HI dừng lại và bảo bị cáo đợi HI. Khoảng 5 phút sau HI quay lại và đưa cho bị cáo 01 bao thuốc lá Thăng Long màu vàng. Bị cáo cầm bao thuốc lá thấy bên trong lớp nylon màu trắng của bao thuốc lá có 02 túi nylon màu trắng. HI bảo với H là 02 túi nylon là ma túy HI vừa mua được để về cùng sử dụng. Bị cáo cất bao thuốc lá có chứa chất ma túy vào túi quần bên trái phía trước bị cáo đang mặc rồi ngồi sau xe của HI. HI chở bị cáo đến địa phận thôn V thì dừng xe và bảo bị cáo đứng đợi để đi đón bạn. Trong khi bị cáo đang đứng đợi thì bị lực lượng công an xã C kiểm tra, bắt quả tang về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy và thu giữ toàn bộ vật chứng.

Vật chứng thu giữ: 02 túi nylon màu trắng trong đó có 01 túi nylon có miệng túi viền màu xanh và 01 túi nylon có miệng túi viền màu đỏ. Bên trong cả 2 túi nylon đều có chứa chất tinh thể màu trắng và 01 viên nén hình tròn màu hồng. Ngoài ra còn thu giữ của bị cáo 01 bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, bên trong có 10 điếu thuốc lá.

Kết luận giám định số 900/KL -KTHS ngày 09/6/2022 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận:

+ 02 viên nén hình tròn màu hồng bên trong phong bì thư gửi giám định có khối lượng 0,1951g là ma túy, loại ma túy methamphetamine.

+ Chất tinh thể màu trắng bên trong phong bì thư gửi giám định có khối lượng là 0,3914g là ma túy, loại ma túy Methamphetamine.

Cáo trạng số: 48/CT-VKSGB, ngày 29/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện G, tỉnh Bắc Ninh truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa, buộc tội bị cáo về tội đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 90, Điều 91, Điều 96, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, Điều 430 Bộ luật tố tụng hình sự; đưa bị cáo Phạm Văn H vào trường giáo dưỡng với thời hạn từ 15 đến 18 tháng, thời hạn tính từ ngày tạm giữ bị cáo đưa vào trường giáo dưỡng. Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định và 01 bao thuốc lá Thăng Long màu vàng bên trong có 10 điếu thuốc lá.

Bị cáo nhận tội, thừa nhận hành vi như Cáo trạng và Bản luận tội; không tham gia tranh luận với Viện kiểm sát.

Người đại diện của bị cáo nhất trí với đề nghị của Viện kiểm sát. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh hiện tại của bị cáo bố ốm đau, bệnh tật, mẹ mất sớm từ khi bị cáo còn nhỏ để giảm thời hạn chấp hành cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo hoàn toàn nhất trí với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật. Người bào chữa phân tích hoàn cảnh đặc biệt của bị cáo, nhận thức và tâm lý của bị cáo là người chưa đủ 18 tuổi phạm tội và đưa ra các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nguyên tắc xử lý đối với người dưới 18 tuổi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng biện pháp đưa bị cáo vào trường giáo dưỡng với thời hạn thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện trong vụ án này đều hợp pháp và đúng quy định của pháp luật.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp biên bản phạm tội quả tang, lời khai người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và vật chứng thu được có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 06/6/2022, tại đường tỉnh lộ 282 thuộc địa phận thôn V, xã C, huyện G, tỉnh Bắc Ninh, tổ công tác công an xã C, huyện G, tỉnh Bắc Ninh phát hiện bắt quả tang bị cáo Phạm Văn H đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,5856 gam ma túy, loại ma túy Methamphetamine trên người với mục đích sử dụng cho bản thân.

Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Ma túy là nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm hình sự khác. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý. Tội phạm bị cáo thực hiện là nghiêm trọng nên cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật để có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tuy nhiên bị cáo chưa đủ 18 tuổi nên nhận thức còn hạn chế. Bị cáo không có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đồng thời tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội mà mình đã gây ra. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do bị cáo là người chưa thành niên nên chưa phát triển đầy đủ về nhận thức. Do vậy không cần phải áp dụng hình phạt đối với bị cáo mà chỉ cần áp dụng biện pháp “đưa vào trường giáo dưỡng” cũng đủ để giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Hình phạt bổ sung: Bị cáo là người dưới 18 tuổi nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 249 BLHS đối với bị cáo là phù hợp.

[3] Đối với người tên HI, người mà bị cáo khai đã đưa ma túy cho bị cáo ngày 06/6/2022. Tuy nhiên, do bị cáo không biết nhân thân, lai lịch, địa chỉ của HI nên cơ quan điều tra chưa xác định được đối tượng. Vì vậy cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Vật chứng của vụ án gồm:

- Số ma túy còn lại sau giám định là vật nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 bao thuốc lá Thăng Long màu vàng bên trong có 10 điếu thuốc là vật không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy

[4] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST.

[5] Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát buộc tội bị cáo về tội đã truy tố, đề nghị mức hình phạt và xử lý vật chứng là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 90, 91, 96, điểm s khoản 1 Điều 51, Bộ luật hình sự; Điều 430 Bộ luật hình sự;

Đưa bị cáo Phạm Văn H vào trường giáo dưỡng. Thời gian chấp hành tại trường giáo dưỡng là 15(Mười lăm) tháng kể từ ngày bị cáo Phạm Văn H bị tạm giữ để đưa vào trường giáo dưỡng.

2. Vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư mặt sau có chữ ký của giám định viên, điều tra viên và dấu niêm phong của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bắc Ninh, mặt trước của phong bì thư ghi: Người gửi: Phong PC 09 CAT Bắc Ninh; Người nhận: Cơ quan CSĐT –CAH G mẫu vật còn lại sau giám định trong vụ Phạm Văn H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tịch thu tiêu hủy 01 bao thuốc lá Thăng Long màu vàng bên trong có 10 điều thuốc lá.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/9/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện G và Chi cục Thi hành án dân sự huyện G.

3. Án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án; bị cáo Phạm Văn H phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án, VKS tỉnh Bắc Ninh;
- VKS và Chi cục THADS huyện G;
- Cán bộ thi hành án hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Minh Nguyệt

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA